

Số: 3456/QĐ-UBND

Quảng Ninh, ngày 14 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Đề án phát triển giáo dục mầm non tư thục tỉnh Quảng Ninh
giai đoạn 2023 - 2025, định hướng đến 2030**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Chương trình hành động số 21-CTr/TU ngày 05/02/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu, Ban Chấp hành Trung ương khóa XII;

Căn cứ Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 05/3/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu, Ban Chấp hành Trung ương khóa XII; Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018, Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03/02/2018 của Chính phủ và Chương trình hành động số 21-CTr/TU ngày 05/02/2018 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, 19-NQ/TW;

Căn cứ Chương trình 329/CTr-UBND ngày 14/01/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ; Nghị quyết số 08/NQ-TU ngày 25/11/2021 của Tỉnh ủy, Nghị quyết số 68/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022;

Căn cứ Thông báo số 753-TB/TU ngày 08/11/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại về Kết luận tại Hội nghị ngày 19/10/2022;

Theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo Công văn số 3283/BC-SGDĐT, ngày 14/11/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án phát triển giáo dục mầm non tư thục tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2023 - 2025, định hướng đến 2030, gồm các nội dung sau:

1. Tên Đề án: Đề án phát triển giáo dục mầm non tư thục tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2023 - 2025, định hướng đến 2030.

2. Quan điểm:

a) Giáo dục mầm non là cấp học đầu tiên của hệ thống giáo dục quốc dân, đặt nền móng ban đầu cho sự phát triển về thể chất, trí tuệ, tình cảm, thẩm mỹ của trẻ em Việt Nam. Việc chăm lo phát triển giáo dục mầm non và giáo dục mầm non tư thục là trách nhiệm chung của các cấp ủy đảng, chính quyền, của mỗi ngành, mỗi gia đình và toàn xã hội dưới sự lãnh đạo của Đảng và sự quản lý của Nhà nước.

b) Phát triển giáo dục mầm non tư thục phải gắn với nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và mỗi địa phương trong tỉnh, theo hướng vừa đáp ứng yêu cầu số lượng, vừa nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục nhằm đảm bảo quyền học tập của trẻ em.

c) Phát huy tiềm năng, trí tuệ, vật chất trong nhân dân, huy động toàn xã hội tham gia phát triển giáo dục mầm non nói chung, giáo dục mầm non tư thục nói riêng.

d) Tập trung thu hút các tập đoàn kinh tế, các nhà đầu tư lớn đầu tư xây dựng ở các địa bàn trung tâm thành phố, thị xã các trường mầm non tư thục đạt chuẩn chất lượng giáo dục, chuẩn quốc gia, chất lượng cao hướng tới chuẩn quốc tế; vận dụng hiệu quả các phương pháp giáo dục mầm non tiên tiến của các nước trong khu vực và thế giới phù hợp với thực tiễn giáo dục mầm non Việt Nam và của tỉnh. Đối với các khu vực có điều kiện kinh tế phát triển chưa cao, khu vực khu công nghiệp tập trung thu hút các dự án trường mầm non đảm bảo về cơ sở vật chất và các điều kiện theo quy định để đảm bảo an sinh xã hội, tạo điều kiện thuận lợi cho con em công nhân lao động và người dân đưa trẻ ra lớp. Đối với các địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn, biên giới, hải đảo khó thu hút đầu tư xã hội hóa thì ngân sách nhà nước quan tâm đầu tư xây dựng trường, lớp để đảm bảo đáp ứng nhu cầu ra lớp của trẻ.

3. Mục tiêu của Đề án

3.1. Mục tiêu chung

a) Huy động đa dạng nguồn lực nhằm củng cố, phát triển mạnh mẽ lưới cơ sở giáo dục mầm non tư thục theo hướng chuẩn hóa, chuẩn chất lượng, tiếp cận hiện đại hóa, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của các địa phương, nhằm đáp ứng tốt hơn nhu cầu gửi trẻ của nhân dân. Nâng cao dần tỷ lệ trẻ em ra lớp hàng năm và nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ trong các cơ sở giáo dục mầm non tư thục, đảm bảo đạt chuẩn chất lượng giáo dục mầm non, hướng tới đạt chuẩn quốc gia giúp trẻ phát triển toàn diện, chuẩn bị sẵn sàng cho trẻ vào học tiểu học; củng cố, duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; phát triển và từng bước thực hiện phổ cập giáo dục mầm non trẻ em dưới 5 tuổi; thực hiện công bằng và bình đẳng trong tiếp cận giáo dục mầm non.

b) Thúc đẩy phát triển giáo dục mầm non tư thục nhằm góp phần giảm số

người hưởng lương từ ngân sách nhà nước theo chỉ đạo của Chính phủ, Tỉnh về tinh giản biên chế.

c) Góp phần giảm ngân sách nhà nước chi cho giáo dục mầm non công lập ở những nơi có điều kiện xã hội hóa, tạo ra môi trường cạnh tranh công bằng trong phát triển giáo dục mầm non.

3.2. Mục tiêu cụ thể

3.2.1. Giai đoạn 2023 - 2025

a) Về phát triển quy mô mạng lưới trường, lớp: Quy hoạch phát triển 23 trường mầm non tư thục và 47 cơ sở giáo dục mầm non độc lập tư thục, trong đó phấn đấu hoàn thiện đầu tư để cấp phép thành lập và hoạt động từ 11-14 trường ở các địa phương trên địa bàn tỉnh; phấn đấu thực hiện mô hình tự chủ một phần (từ 20% đến 30%) tại 65 trường mầm non công lập. Đảm bảo đến năm 2025, tỷ lệ huy động trẻ em ra học tại các cơ sở giáo dục mầm non tư thục chiếm 32%. Cùng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi. Phấn đấu 30% cấp huyện đạt phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo 3 tuổi và 4 tuổi.

b) Về chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ: Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tại các cơ sở giáo dục mầm non tư thục. Duy trì vững chắc tỷ lệ nhóm, lớp mầm non, trẻ mầm non được học 2 buổi/ngày và tỷ lệ trẻ được ăn bán trú ở mức 100%. Không chế tỷ lệ trẻ thừa cân - béo phì; giảm 0,10% tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và 0,13% tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thấp còi.

c) Về đội ngũ giáo viên, nhân viên: Đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên mầm non tư thục, phấn đấu đến năm 2025 cơ bản đủ số lượng giáo viên mầm non theo quy định; phấn đấu 100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo trở lên, trong đó có 30% giáo viên đạt trình độ đào tạo trên chuẩn; 100% giáo viên thuộc trường mầm non tư thục đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên, trong đó có 90% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên. Phấn đấu 90% trường mầm non tư thục có nhân viên y tế đạt chuẩn trình độ đào tạo.

d) Về cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi: Cơ sở vật chất, trường lớp mầm non được xây dựng theo hướng kiên cố hóa, chuẩn hóa; đến năm 2025, duy trì tỷ lệ 01 phòng học/lớp (nhóm); phấn đấu tỷ lệ phòng học kiên cố đạt từ 97% trở lên; phấn đấu 100% nhóm, lớp có đủ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu; phấn đấu 10% số nhóm, lớp ở khu vực có điều kiện được trang bị, tiếp cận với cơ sở vật chất, thiết bị, phương tiện dạy học, đồ dùng, đồ chơi tiên tiến, hiện đại; duy trì 100% cơ sở giáo dục mầm non tư thục đảm bảo điều kiện về an toàn trường học; phấn đấu 100% trường mầm non tư thục đảm bảo đáp ứng yêu cầu mức tối thiểu theo quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non do Bộ GDĐT ban hành, trong đó có ít nhất 32% trường mầm non tư thục đáp ứng yêu cầu mức độ 1 trở lên.

đ) Về kiểm định chất lượng giáo dục: Phấn đấu 100% trường mầm non tư thục hoàn thành tự đánh giá, trong đó có ít nhất 32% số trường mầm non tư thục được công nhận đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục.

e) Về trường chuẩn quốc gia: có ít nhất 25% trường mầm non tư thục đạt chuẩn quốc gia.

3.2.2. Giai đoạn 2026 - 2030

a) Về quy mô, mạng lưới trường, lớp: Quy hoạch phát triển 21 trường mầm non và 16 cơ sở giáo dục mầm non độc lập tư thục, trong đó phần đầu hoàn thiện đầu tư để cấp phép thành lập và hoạt động từ 09 - 12 trường; tiếp tục thực hiện mô hình tự chủ một phần đến tự chủ hoàn toàn tại các trường mầm non công lập ở những nơi có điều kiện; bảo đảm đến năm 2030, tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ, mẫu giáo ra học tại các cơ sở giáo dục mầm non tư thục từ 35% trở lên. Tiếp tục nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non trẻ em 5 tuổi; Phần đầu 100% cấp huyện đạt phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ mẫu giáo 3 tuổi và 4 tuổi.

b) Về chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ: Tiếp tục nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tại các cơ sở giáo dục mầm non tư thục. Không chế tỷ lệ trẻ thừa cân - béo phì; tiếp tục giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng.

c) Về đội ngũ giáo viên, nhân viên: đủ số lượng giáo viên theo quy định. Duy trì 100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo, trong đó có ít nhất 35% giáo viên đạt trình độ trên chuẩn; có ít nhất 92% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên. Phần đầu 95% trở lên trường mầm non có nhân viên y tế đạt chuẩn trình độ đào tạo.

d) Về cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi: Phần đầu tỷ lệ phòng học kiên cố đạt từ 97,5% trở lên; duy trì tỷ lệ phòng học/lớp (nhóm) và nhóm, lớp có đủ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu đã đạt ở giai đoạn 2023 - 2025. Phần đầu 30% cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi ở trường, lớp mầm non thuộc địa bàn có điều kiện đáp ứng tiêu chuẩn tiên tiến, hiện đại. Duy trì 100% trường mầm non tư thục đảm bảo đáp ứng yêu cầu mức tối thiểu theo quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non do Bộ GDĐT ban hành, trong đó có ít nhất 50% trường mầm non tư thục đáp ứng yêu cầu mức độ 1 trở lên.

đ) Về kiểm định chất lượng giáo dục: Duy trì 100% trường mầm non tư thục hoàn thành tự đánh giá, trong đó có ít nhất 35% số trường mầm non tư thục được công nhận đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục.

e) Về trường chuẩn quốc gia: có ít nhất 28% trường mầm non tư thục đạt chuẩn quốc gia.

4. Nhiệm vụ và giải pháp

4.1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo và đổi mới công tác quản lý

4.1.1. Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp chính quyền

a) Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp chính quyền; huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, sự tham gia phối hợp của các ngành liên quan, các tổ chức chính trị - xã hội, các doanh nghiệp, sự đồng thuận, quyết tâm thực hiện của cộng đồng. Cùng với đó, phải xác định được những giải pháp đồng bộ để phát triển giáo dục mầm non tư thục, đặc biệt phải đưa mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ phát

triển giáo dục mầm non tư thục vào chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương từ tỉnh đến huyện, xã.

b) Đẩy mạnh rà soát, bổ sung hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, tạo hành lang pháp lý cho hoạt động quản lý nhà nước đối với các cơ sở giáo dục mầm non tư thục và hướng dẫn các cấp trong việc tổ chức thực hiện; tăng cường đề xuất, kiến nghị đối với những nội dung thuộc thẩm quyền của Trung ương và các bộ, ngành. Ban hành các văn bản triển khai công tác phát triển giáo dục mầm non tư thục trên địa bàn trong giai đoạn và từng năm.

c) Thành lập Ban chỉ đạo phát triển giáo dục mầm non tư thục ở các cấp; xây dựng cơ chế phối hợp chặt chẽ trong lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý đối với công tác phát triển giáo dục mầm non tư thục ở các cấp.

d) Xây dựng phương án, Đề án và tổ chức thực hiện Đề án tự chủ đối với các cơ sở giáo dục mầm non công lập sau khi được cơ quan thẩm quyền phê duyệt theo Kế hoạch số 95/KH-UBND ngày 24/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tinh giản số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh năm 2022-2023.

đ) Chỉ đạo xây dựng và trình cấp có thẩm quyền ban hành các cơ chế, chính sách thu hút, khen thưởng đặc thù đối với các nhà đầu tư, chính sách về xã hội hóa giáo dục, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng cơ sở giáo dục mầm non phục vụ nhu cầu gửi trẻ của người dân, nhất là ở các khu công nghiệp, khu vực tập trung đông dân cư.

4.1.2. Đổi mới quản lý giáo dục mầm non

a) Tiếp tục đổi mới quản lý giáo dục mầm non tư thục ở các cấp nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản toàn diện giáo dục đào tạo. Thực hiện nghiêm công tác quản nhà nước về giáo dục mầm non tư thục trên địa bàn trên cơ sở xây dựng và thực hiện hiệu quả Quy chế phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị chức năng.

b) Thực hiện đồng bộ việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý giáo dục mầm non tư thục trên địa bàn theo hướng kết nối liên thông cơ sở dữ liệu toàn ngành nhằm đảm bảo tính thống nhất, khách quan, chính xác và kịp thời trong quá trình quản lý.

c) Tăng cường thực hiện phân cấp quản lý cơ sở giáo dục mầm non tư thục, nâng cao trách nhiệm quản lý nhà nước của UBND xã, phường, thị trấn đối với các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tư thục trên địa bàn. Thực hiện công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng và tổ dân khu phố về các cơ sở giáo dục mầm non tư thục đủ điều kiện hoạt động và chất lượng của các cơ sở giáo dục mầm non tư thục để cha mẹ trẻ biết và lựa chọn gửi trẻ; tăng cường kiểm tra, đánh giá, xử lý và công khai các cơ sở hoạt động không đúng quy định.

d) Tăng quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm và trách nhiệm giải trình về những vấn đề liên quan đến giáo dục mầm non theo phân cấp. Mỗi cơ sở giáo dục mầm non tư thục có trách nhiệm xây dựng thương hiệu, chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ, cam kết chất lượng đầu ra với cha mẹ trẻ.

đ) Xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát trong đó, tập trung giám sát chặt chẽ việc thực hiện các văn bản liên quan đến quản lý cơ sở giáo dục mầm non tư thục. Kịp thời giải quyết và xử lý các vi phạm trong công tác quản lý, tổ chức, triển khai nhiệm vụ giáo dục mầm non và thực hiện các chính sách của pháp luật có liên quan.

g) Đổi mới công tác giám sát cơ sở giáo dục mầm non tư thục sau thành lập theo hướng phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể và nhân dân nhằm hỗ trợ Nhà nước trong quản lý và phát huy được vai trò của mọi lực lượng xã hội đối với sự nghiệp giáo dục. Khuyến khích lắp đặt camera giám sát trong các cơ sở giáo dục mầm non tư thục để hỗ trợ công tác quản lý tại các cơ sở giáo dục mầm non tư thục. Từ 2025 trở đi, việc lắp đặt camera giám sát là một trong những điều kiện bắt buộc trong các cơ sở giáo dục mầm non tư thục.

4.2. Nâng cao nhận thức và đẩy mạnh công tác thông tin và truyền thông về phát triển giáo dục mầm non tư thục

a) Tăng cường tuyên truyền vai trò, vị trí của giáo dục mầm non, giáo dục mầm non tư thục trong việc thực hiện quyền trẻ em và sự phát triển nguồn nhân lực trong tương lai nhằm nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền, cộng đồng, gia đình việc phát triển giáo dục mầm non tư thục. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách xã hội hóa hiện hành nhằm huy động mọi nguồn lực từ các tổ chức, cá nhân có năng lực, có tâm huyết đầu tư phát triển giáo dục mầm non tư thục theo hướng chuẩn, chất lượng cao.

b) Xây dựng kế hoạch thông tin và truyền thông trong cả giai đoạn và từng năm; xây dựng chuyên mục về giáo dục mầm non trên báo, tạp chí, truyền thanh, truyền hình. Chú trọng tuyên truyền, biểu dương những việc làm tốt, những tấm gương nhà giáo tiêu biểu, các cơ sở giáo dục mầm non, các nhà đầu tư, các địa phương đi đầu trong việc phát triển giáo dục mầm non và giáo dục mầm non tư thục. Tuyên truyền để cha mẹ trẻ em có đầy đủ thông tin lựa chọn và gửi trẻ vào các cơ sở giáo dục mầm non đảm bảo điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

c) Khảo sát định kỳ các bậc phụ huynh gửi con ở cơ sở giáo dục mầm non tư thục để đánh giá sự hài lòng và tham góp ý kiến hoàn thiện, nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ tại các cơ sở giáo dục mầm non tư thục

4.3. Hoàn thiện hệ thống mạng lưới trường, lớp và cơ sở vật chất trường, lớp mầm non tư thục

4.3.1. Tổ chức thực hiện hiệu quả quy hoạch phát triển giáo dục và đào tạo, thường xuyên rà soát, có giải pháp kịp thời đảm bảo đáp ứng kịp thời yêu cầu phát triển kinh tế xã hội và nhu cầu phát triển giáo dục mầm non

a) Rà soát việc thực hiện quy hoạch phát triển giáo dục và đào tạo các cấp để kịp thời điều chỉnh, bổ sung quy hoạch, phát triển quy mô, mạng lưới trường lớp mầm non tư thục theo hướng chuẩn hóa, hướng tới dịch vụ giáo dục chất lượng cao ở các khu vực mà cha mẹ trẻ có nhu cầu và điều kiện. Đảm bảo mỗi huyện, thị xã, thành phố đều có quy hoạch và bố trí quỹ đất để thu hút đầu tư xây dựng cơ sở giáo dục mầm non tư thục phù hợp với tình hình thực tế địa phương. Thực hiện công

khai quy hoạch xây dựng, quy hoạch thiết kế sử dụng đất và quỹ đất dành phát triển giáo dục mầm non tư thục tại địa phương trên các phương tiện thông tin đại chúng để tổ chức, cá nhân được biết, lựa chọn đầu tư phát triển cơ sở giáo dục mầm non tư thục.

b) Đa dạng hóa các loại hình cơ sở giáo dục mầm non tư thục; khuyến khích cơ sở mầm non là nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tư thục phát triển và thành lập trường khi đủ điều kiện.

c) Đẩy mạnh phát triển giáo dục mầm non tư thục ở khu vực đông dân cư; tập trung phát triển cơ sở giáo dục mầm non tư thục tại địa bàn có khu công nghiệp. Quan tâm phát triển cơ sở giáo dục mầm non tư thục là trường mầm non, nhà trẻ tại các khu công nghiệp lớn đang hoạt động, khu công nghiệp có nhiều lao động nữ tình nguyện đến sinh sống và làm việc.

d) Thí điểm thực hiện mô hình huy động trẻ từ 06 tháng tuổi trở lên ra lớp học tại các trường mầm non tư thục. Đồng thời, khuyến khích các tổ chức, cá nhân thành lập nhà trẻ tư thục để tăng tỷ lệ trẻ em độ tuổi nhà trẻ được chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục theo khoa học.

4.3.2. Xây dựng cơ sở vật chất trường, lớp mầm non tư thục theo hướng chuẩn quốc gia, hướng chất lượng cao và tiếp cận cơ sở vật chất, phương tiện hiện đại

a) Đối với các khu vực trung tâm thành phố, thị xã, nơi có điều kiện kinh tế - xã hội phát triển tập trung thu hút các nhà đầu tư có tâm huyết, có năng lực đầu tư tốt để đầu tư các trường mầm non tư thục đạt tiêu chí trường chuẩn quốc gia, cung cấp dịch vụ giáo dục chất lượng cao, chất lượng quốc tế theo tiêu chuẩn quốc tế, ứng dụng các phương pháp giáo dục tiên tiến trên thế giới vào chăm sóc và giáo dục trẻ để đáp ứng được nhu cầu của các gia đình có điều kiện kinh tế cao; do đó cần có các chính sách phù hợp để thu hút đúng các nhà đầu tư có tâm huyết, có đủ nguồn lực đầu tư theo Đề án thành lập trường; thu hút các nhà đầu tư là các tập đoàn kinh tế, doanh nghiệp lớn đầu tư các trường mầm non tư thục vào các khu vực trung tâm thành phố, thị xã.

b) Thực hiện quản lý chặt chẽ, yêu cầu các chủ đầu tư phải thực hiện đúng cam kết đầu tư trong Đề án thành lập trường, đặc biệt là đầu tư cơ sở vật chất, đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi tối thiểu theo quy định trong các cơ sở giáo dục mầm non tư thục bảo đảm các điều kiện chuẩn quốc gia, chuẩn chất lượng giáo dục mầm non đối với những trường mới thành lập và những trường đang hoạt động cần thiết phải xây dựng kế hoạch phấn đấu đạt chuẩn quốc gia, chuẩn chất lượng giáo dục mầm non theo lộ trình. Khuyến khích các trường ở những địa bàn có điều kiện từng bước trang bị cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị chăm sóc, giáo dục trẻ theo hướng tiên tiến hiện đại.

c) Đối với các khu công nghiệp, quan tâm xây dựng các chính sách phù hợp hỗ trợ các nhà đầu tư để đảm bảo hoạt động hiệu quả, lâu dài vì mục tiêu đảm bảo an sinh xã hội cho trẻ, góp phần thu hút nguồn lao động phục vụ phát triển kinh tế và nâng cao chất lượng dân số của tỉnh. Cần xây dựng cơ chế thông thoáng, khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp đầu tư mở trường, hạn chế việc mở các nhóm lớp

độc lập nhỏ lẻ tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn cho trẻ; đánh giá, lựa chọn kỹ nhà đầu tư trường mầm non tư thục, không để các nhà đầu tư không đủ điều kiện, thiếu nguồn lực đầu tư tham gia...

4.4. Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non tư thục đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo và hội nhập quốc tế

a) Phối hợp các trường sư phạm tuyển trung ương, chỉ đạo trường Đại học Hạ Long trong công tác bồi dưỡng phát triển đội ngũ cho các cơ sở giáo dục mầm non tư thục nhằm đáp ứng đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng cho đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, đội ngũ giáo viên, nhân viên trường học; gắn với công tác kiểm tra, đánh giá nghiêm túc và công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục theo quy định.

b) Tiếp tục kiện toàn đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán giáo dục mầm non trong đó, có thành phần tham gia là cán bộ quản lý, giáo viên thuộc các cơ sở giáo dục mầm non tư thục. Đổi mới hoạt động chuyên môn trong nhà trường theo hướng nâng cao năng lực thực tiễn cho giáo viên; ứng dụng công nghệ thông tin trong chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

c) Đảm bảo thực hiện chế độ, chính sách đối với đội ngũ nhà giáo thuộc các cơ sở giáo dục mầm non tư thục theo đúng quy định hiện hành (thời gian làm việc, tiền lương, tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, khám sức khỏe định kỳ...). Tạo điều kiện để cán bộ quản lý, giáo viên nòng cốt, tiêu biểu tham quan, giao lưu, học tập các đơn vị, cá nhân điển hình tiên tiến thuộc lĩnh vực giáo dục mầm non trong tỉnh và ngoài tỉnh.

d) Tăng cường các giải pháp hỗ trợ, đồng hành cùng doanh nghiệp trong phát triển cơ sở giáo dục mầm non tư thục. Theo đó, có cơ chế biệt phái đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên nòng cốt từ các trường mầm non công lập hỗ trợ chuyên môn nghiệp vụ cho các trường mầm non tư thục trong những năm đầu hoạt động.

4.5. Xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù phát triển giáo dục mầm non tư thục

4.5.1. Nghiên cứu, đề xuất, xem xét cơ chế chính sách đặc thù của tỉnh và thực hiện các chính sách hiện hành của Trung ương nhằm hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non tư thục, gồm các chính sách sau:

a) Chính sách hỗ trợ cho một số nhóm đối tượng trẻ em.

b) Chính sách đối với giáo viên, nhân viên.

c) Chính sách khuyến khích tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển giáo dục mầm non.

4.5.2. Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung những cơ chế, chính sách hiện hành của Tỉnh đảm bảo phù hợp với các quy định mới của Trung ương

Thường xuyên rà soát, nghiên cứu để sửa đổi, bổ sung các chính sách hiện hành của tỉnh liên quan đến giáo dục mầm non còn có những bất cập, chưa phù hợp với chính sách hiện hành của Trung ương và chưa phù hợp với tình hình thực tiễn

của tỉnh.

5. Thời gian, nguồn kinh phí thực hiện

5.1. Thời gian thực hiện: Từ năm 2023 đến hết năm 2030.

5.2. Kinh phí thực hiện

5.2.1. Nguồn kinh phí thực hiện Đề án

- a) Ngân sách nhà nước
- b) Vốn xã hội hóa giáo dục và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

5.2.2. Việc lập và triển khai thực hiện kế hoạch tài chính cho các nhiệm vụ của Đề án thực hiện theo quy định hiện hành của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các quy định hiện hành về kế hoạch đầu tư trung hạn, kế hoạch tài chính trung hạn của tỉnh.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Là cơ quan thường trực, chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện Đề án; tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo những nội dung thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật.

- Chủ trì tham mưu, đề xuất các chính sách, triển khai các giải pháp của Đề án; xây dựng lộ trình thực hiện Đề án, triển khai, chỉ đạo và giám sát việc thực hiện Đề án. Chủ trì, tổ chức thực hiện theo dõi việc triển khai Đề án này, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo những khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai.

- Phối hợp hoạt động giữa các Sở, ngành, địa phương và các đơn vị hữu quan giải quyết những khó khăn nảy sinh trong quá trình thực hiện Đề án.

- Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu, bố trí các nguồn lực tài chính để triển khai thực hiện Đề án theo đúng quy định của pháp luật.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Chủ trì phối hợp với các Sở, Ngành liên quan: (1) Chỉ đạo, thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Luật Trẻ em, Luật Lao động, chế độ Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế và các chính sách xã hội khác đối với chủ sử dụng lao động, giáo viên và trẻ mầm non trong các cơ sở giáo dục mầm non tư thục; (2) Phối hợp với Sở GDĐT xây dựng, bổ sung, sửa đổi các chính sách đặc thù hỗ trợ giáo viên, trẻ em trong các cơ sở giáo dục mầm non tư thục và doanh nghiệp đầu tư trong lĩnh vực giáo dục mầm non tư thục.

3. Sở Y tế

Phối hợp với Sở GDĐT: (1) Tổ chức đào tạo, tập huấn bồi dưỡng; hướng dẫn triển khai quản lý, chăm sóc, bảo vệ sức khỏe trẻ em và truyền thông phòng chống dịch bệnh cho cán bộ y tế trường học và giáo viên các trường mầm non; (2)

Tổ chức thanh tra, kiểm tra, giám sát các điều kiện vệ sinh trường học, vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh, chăm sóc, quản lý sức khỏe trẻ em; (3) Tiến hành kiểm tra, đánh giá, xếp loại và tổng kết công tác y tế trường học của các trường mầm non; (4) Thực hiện các nội dung khác có liên quan tại Đề án.

4. Sở Nội vụ

Phối hợp với Sở GDĐT, Sở Lao động -Thương binh và Xã hội tham mưu ban hành các quy định về đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên, NV tại các cơ sở giáo dục mầm non tư thục thực hiện Đề án.

5. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở GDĐT và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu ban hành một số cơ chế, chính sách đặc thù của tỉnh hỗ trợ thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án phù hợp với khả năng cân đối sách của địa phương. Trên cơ sở đề xuất và dự toán kinh phí của các cơ quan, đơn vị lập, chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương có liên quan tham mưu cho tỉnh hỗ trợ kinh phí từ ngân sách nhà nước thực hiện Đề án đối với nội dung chỉ có tính chất thường xuyên theo tiêu chuẩn định mức, chế độ, chính sách hiện hành, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của địa phương.

6. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với Sở GDĐT và các cơ quan liên quan tổng hợp các chỉ tiêu, nhiệm vụ của đề án để tham mưu xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của tỉnh; Phối hợp với các ngành, địa phương có liên quan trong việc bố trí kinh phí từ ngân sách đối với nội dung chỉ có tính chất đầu tư để thực hiện đạt hiệu quả các nội dung của Đề án.

7. Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì, phối hợp với Sở GDĐT chỉ đạo các cơ quan thông tin truyền thông, báo chí trên địa bàn tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức toàn xã hội về phát triển giáo dục mầm non tư thục và kết quả thực hiện Đề án.

8. Liên đoàn Lao động tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ Tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh

Phối hợp với Sở GDĐT trong quá trình tổ chức thực hiện, đánh giá, tổng hợp kết quả thực hiện Đề án về những nội dung liên quan nhà trẻ, mẫu giáo ở các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

9. Các cơ quan: Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Bảo hiểm xã hội tỉnh, các tổ chức chính trị, xã hội, các đoàn thể của tỉnh (Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Tỉnh Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Hội Khuyến học tỉnh): Căn cứ chức năng nhiệm vụ phối hợp với các Sở, Ngành, đơn vị liên quan tổ chức triển khai, thực hiện Đề án.

10. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng chương trình, kế hoạch, cụ thể hoá mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của đề án, tổ chức chỉ đạo, triển khai thực hiện hiệu quả Đề án tại địa bàn.

Chủ động rà soát quy hoạch, ưu tiên bố trí quỹ đất để phát triển giáo dục mầm non tư thục tại các khu vực đông dân cư, đặc biệt khu vực khu công nghiệp để đáp ứng nhu cầu về trường, lớp mầm non cho con em người lao động tại địa bàn.

Xây dựng phương án, Đề án và tổ chức thực hiện Đề án tự chủ đối với các cơ sở giáo dục mầm non công lập sau khi được cơ quan thẩm quyền phê duyệt.

Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng giáo viên trên địa bàn cho từng giai đoạn đáp ứng tiêu chuẩn về trình độ đào tạo của giáo viên mầm non, nhân viên theo quy định hiện hành.

Xây dựng phương án huy động nguồn lực xã hội, đặc biệt các nhà đầu tư tiềm năng để phát triển giáo dục mầm non tư thục trên địa bàn.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá, tổng hợp kết quả thực hiện Đề án tại địa phương, định kỳ báo cáo UBND tỉnh và cơ quan thường trực thực hiện Đề án

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị, tổ chức chính trị xã hội; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT Tỉnh ủy; T HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- V0, V1-3; các CV NCTH;
- Lưu: VT, GD.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Hạnh